

SỰ TRỖI DẬY CỦA KHÔI KHÔNG LIÊN KẾT*

MATIAS SPEKTOR**

Trong hai thập kỷ qua, các quốc gia Nam bán cầu đang trở thành “bên thắng cuộc ròng” (net winner) từ những chuyển dịch quyền lực toàn cầu. Tâm ảnh hưởng ngày càng gia tăng của các nền kinh tế mới nổi, sự trỗi dậy của Trung Quốc với tư cách là một cường quốc toàn cầu, những căng thẳng trong quan hệ giữa Mỹ và các nước đồng minh châu Âu, và cuộc cạnh tranh cường quốc ngày càng gia tăng đã tạo nên một đòn bẩy mới cho các quốc gia này trong các vấn đề toàn cầu. Họ tận dụng những chuyển dịch này bằng cách thiết lập các liên minh mới, chẳng hạn như Nhóm Các nền kinh tế mới nổi (BRICS - với các thành viên ban đầu là Brasil, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc và Nam Phi); củng cố các liên minh khu vực như Liên minh châu Phi; và theo đuổi một chương trình nghị sự quyết đoán hơn tại Đại hội đồng Liên hợp quốc. Từ việc ủng hộ Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu đến việc đưa Israel ra Tòa án Công lý Quốc tế, nhóm các quốc gia Nam bán cầu - gồm chủ yếu là các nước hậu thuộc địa ở châu Phi, châu Á, châu Mỹ Latinh và Trung Đông - đã thể

hiện mức độ sẵn sàng hơn để thách thức sự thống trị của phương Tây và tái định hình các quy tắc của trật tự toàn cầu.

Những thành quả này đang đứng trước nguy cơ bị đe dọa bởi chính sách đối ngoại “Nước Mỹ trên hết”. Trong chiến dịch tranh cử Tổng thống Mỹ, D.Trump đã hứa hẹn sẽ đánh vào những điểm yếu nhất của các nước đang phát triển như: Tăng thuế quan nhằm bóp nghẹt các nhà xuất khẩu; bình thường hóa việc trục xuất hàng loạt người nhập cư - vốn là nguồn kiều hối thiết yếu cho nền kinh tế của nhiều quốc gia Nam bán cầu; và rút khỏi các thỏa thuận môi trường toàn cầu vốn đang cung cấp nguồn hỗ trợ quan trọng cho những người chịu tác động không cân xứng từ khủng hoảng khí hậu. Các chính sách kinh tế mà D.Trump đề xuất có thể sẽ dẫn đến lạm phát trong nước, với những tác động dây chuyền tàn khốc khi lãi suất tăng trên toàn cầu và tín dụng trở nên đắt đỏ hơn đối với các nền kinh tế chịu gánh nặng nợ nần. Cam kết nhắm vào Trung Quốc của D.Trump có thể hạn chế vai trò của Bắc Kinh như một thị trường thay thế và nguồn đầu tư cho phần lớn các quốc gia trên thế giới.

Nhưng ngay cả khi D.Trump thực hiện lời hứa của mình hay không, câu chuyện lớn hơn đối với các quốc gia Nam bán cầu nên là câu chuyện về cơ hội. D.Trump đã thể hiện thái độ thiếu quan tâm, thậm chí “khinh miệt” đối với thế giới

* *Foreign Affairs*, vol.104, no.1, 2025, pp.40-47

** *Giáo sư Quan hệ quốc tế và điều hành Trung tâm Quan hệ quốc tế tại Fundação Getúlio Vargas, São Paulo, Brasil*

phi phương Tây, nhưng sự trở lại của D.Trump, nghịch lý thay, lại có thể giúp các quốc gia Nam bán cầu thúc đẩy lợi ích riêng của mình. Thái độ thù địch của D.Trump đối với một số chuẩn mực quốc tế sẽ thúc đẩy các quốc gia này hợp tác hiệu quả hơn, trong khi cách tiếp cận mang tính giao dịch của D.Trump sẽ tạo cơ hội cho họ lợi dụng các cường quốc để chống lại lẫn nhau.

Và nếu D.Trump cuối cùng nhượng bộ Nga nhằm tách Nga ra khỏi Trung Quốc, thì điều đó cho thấy Mỹ giờ đây phải vận hành trong một thế giới đa cực - đúng như nhận thức địa chính trị mà các nước Nam bán cầu đã chấp nhận. Trên thực tế, nhiều chính phủ ở các nước Nam bán cầu hoan nghênh việc D.Trump từ bỏ chính sách đối ngoại quốc tế tự do truyền thống của Mỹ, vốn được cho là kiến tạo thế giới thành nơi “an toàn cho dân chủ”, nhưng kể từ khi ra đời dưới thời Tổng thống W.Wilson, chính sách này đã luôn áp dụng tiêu chuẩn kép: Một cho phương Tây và một cho tất cả quốc gia còn lại. Ngược lại, D.Trump lại kế thừa truyền thống khác của những người tiền nhiệm như chính sách “ngoại giao đôla Mỹ” của cựu Tổng thống Mỹ W.H.Taft - sử dụng ảnh hưởng kinh tế để mở rộng quyền lực của Mỹ ra nước ngoài mà không cần đến vỏ bọc đạo đức. Mặc dù cả hai cách tiếp cận trên đều là những hình thức tái khẳng định bá quyền của Mỹ trên trường quốc tế, nhưng một bên được che đậy bởi tấm áo đạo đức, còn bên kia thì không. Một số nước đang phát triển sẽ cảm thấy chủ nghĩa thực dụng phi đạo đức của D.Trump như một luồng gió mới, cũng như một cơ hội để thúc đẩy lợi ích của chính họ, bất kể mục tiêu mà Washington đã tuyên bố là gì!

Con lắc dao động

Nam bán cầu là một khái niệm rộng lớn, bao gồm nhiều quốc gia khác nhau với trình độ phát triển, ảnh hưởng và tham vọng khác nhau. Lợi ích và nhu cầu của một cường quốc kinh tế như Brasil rất khác so với lợi ích và nhu cầu của một quốc gia nghèo hơn như Niger. Không phải tất cả các quốc gia ở Nam bán cầu đều đi theo cùng một hướng: Ví dụ, Indonesia ngày càng phản đối việc chọn phe trong cuộc cạnh tranh giữa Trung Quốc và Mỹ, trong khi Argentina dưới thời Tổng thống J.Milei ủng hộ D.Trump, đã định hướng lại chính sách đối ngoại của nước này để bám sát hơn vào lập trường của Mỹ. Trong khi đó, Ấn Độ đang cân bằng giữa tình đoàn kết truyền thống với các quốc gia hậu thuộc địa và mong muốn trở thành một nhân tố quân sự chủ chốt trong phe với Mỹ - một sự thay đổi nhằm nâng cao vị thế toàn cầu của Ấn Độ như một đối trọng với Trung Quốc.

Tuy nhiên, bất kể sự đa dạng nói trên, các quốc gia Nam bán cầu trong nhiều thập kỷ qua đã xoay sở để hình thành các liên minh hiệu quả nhằm định hình lại các quy tắc quốc tế vốn được tạo ra để phục vụ lợi ích của các cường quốc. Các quốc gia này đôi khi đã đoàn kết để kiến tạo các chuẩn mực quốc tế công bằng hơn. Vào giữa thế kỷ XX, dưới ngọn cờ của Phong trào Không liên kết, liên minh Nam bán cầu đặt mục tiêu xóa bỏ các di sản đế quốc phương Tây - đấu tranh cho chủ quyền, bình đẳng chủng tộc, công lý kinh tế và những gì họ coi là giải phóng văn hóa khỏi ảnh hưởng của phương Tây. Đến những năm 1970, Nam bán cầu đã tổ chức thành nhiều nhóm khác nhau, bao gồm cả Liên minh Các quốc gia đang phát triển tại Liên hợp quốc (G-77), đạt được

những thắng lợi quan trọng như: Phi thực dân hóa đã trở thành nguyên tắc bất di bất dịch trong luật pháp quốc tế và nguyên tắc không can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia có chủ quyền đã trở thành một chuẩn mực toàn cầu. Các tổ chức như Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) cũng đã sử dụng đòn bẩy kinh tế để khẳng định quyền kiểm soát lớn hơn của các nước phi phương Tây đối với tài nguyên thiên nhiên. Điều quan trọng là sự đoàn kết của các quốc gia ở Nam bán cầu đã bắt đầu tác động đến các quy tắc: Không phổ biến vũ khí hạt nhân, thương mại, năng lượng và môi trường, đưa vào luật pháp quốc tế nhu cầu về các hình thức công bằng phân phối lại để bù đắp cho các quốc gia đã thoát khỏi sự tàn phá của chủ nghĩa thực dân.

Chẳng hạn, xem xét chế độ không phổ biến vũ khí hạt nhân toàn cầu: Vào những năm 1960, Mỹ và Liên Xô đã cam kết để ngăn chặn sự lan rộng nhằm mục đích hạn chế sự phổ biến vũ khí hạt nhân và bí quyết công nghệ. Điều đó khiến nhiều quốc gia ở Nam bán cầu lo ngại rằng họ sẽ khó tiếp cận công nghệ hạt nhân vì mục đích hòa bình và một thỏa thuận giữa các siêu cường sẽ thực sự củng cố vũ khí hạt nhân, khiến việc loại bỏ chúng trong tương lai trở nên gần như bất khả thi. Các quốc gia này đã liên kết với nhau và thông qua nhiều năm đàm phán cứng rắn, đạt được một sự thỏa hiệp với các siêu cường. Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân được ký kết vào năm 1968, dù vẫn ưu tiên các quốc gia đã sở hữu vũ khí hạt nhân, nhưng nó bao gồm các điều khoản khuyến khích giải trừ quân bị ở các quốc gia hùng mạnh và khuyến khích các quốc gia yếu hơn phát triển năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình.

Tuy nhiên, chuyện gì cũng có những mặt trái. Vào cuối những năm 1970 và đầu những năm 1980, Mỹ đã bác bỏ vai trò của Nam bán cầu như một thực thể lỗi thời, khẳng khái rằng tất cả các quốc gia phải chấp nhận các cải cách trong nước để phù hợp với một trật tự tự do dưới sự thống trị của Mỹ. Các chương trình điều chỉnh cơ cấu từ Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và Ngân hàng Thế giới (WB) đã áp đặt tự do hóa tài chính và chính sách “thắt lưng buộc bụng”, trong khi Mỹ sử dụng việc áp dụng luật nội địa ngoài lãnh thổ - đáng chú ý là thông qua các quy định ở Mục 301 của Đạo luật Thương mại năm 1974 - để gây áp lực buộc các quốc gia xóa bỏ thuế quan bảo hộ và trợ cấp. Tuy nhiên, toàn cầu hóa đã diễn ra theo những cách không ngờ tới. Nó tạo ra của cải mới cho nhiều quốc gia hậu thuộc địa, đưa Trung Quốc lên vị thế cường quốc đang lên và thúc đẩy các phong trào xuyên quốc gia mạnh mẽ như Hồi giáo chính trị. Mặc dù toàn cầu hóa cũng khuyến khích một làn sóng dân chủ hóa trên khắp thế giới đang phát triển, nhưng kết quả đó không phải lúc nào cũng có lợi cho Mỹ và các đồng minh phương Tây.

Dưới thời Tổng thống Mỹ B.Clinton, cơ hội cho các nước Nam bán cầu đã trở lại. Những luận điệu về cái gọi là trật tự quốc tế tự do đã viện dẫn khái niệm về một thế giới kết nối, nơi mà sự thịnh vượng có thể được phân bổ đồng đều hơn, bao gồm cả các nước đang phát triển. B.Clinton cũng không tránh khỏi hành động vi phạm các chuẩn mực này, chẳng hạn như khi ông không thông qua Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc mà tiến hành phát động chiến dịch can thiệp của NATO vào Kosovo năm 1999. Hay như Đạo luật Helms-Burton năm 1996 đã trừng phạt các

công ty nước ngoài kinh doanh với Cuba, ngay cả khi các hoạt động đó là hợp pháp ở chính quốc gia của họ và đúng luật theo chuẩn mực của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

Nhưng việc Chính quyền B.Clinton nhấn mạnh vào một “trật tự dựa trên luật lệ” đã cho phép các nước Nam bán cầu khai thác thể chế quốc tế vì lợi ích riêng. WTO đã trở thành diễn đàn đàm phán giúp các nước đang phát triển giành được thỏa thuận ưu đãi, bao gồm cả khả năng thách thức các nền kinh tế mạnh hơn về mặt pháp lý, giúp cân bằng sân chơi trong thương mại quốc tế. Hội nghị Thế giới về Phụ nữ năm 1995 tại Bắc Kinh đã nêu bật các vấn đề về giới, mở ra một kỷ nguyên thay đổi tiến bộ trên khắp thế giới đang phát triển bằng cách huy động sự ủng hộ quốc tế cho các sáng kiến bình đẳng giới và gây sức ép buộc các chính phủ phải bảo đảm tốt hơn quyền phụ nữ. Nghị định thư Kyoto thuộc Công ước Khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu đã tạo ra một cơ chế hỗ trợ tài chính và công nghệ cho các chính sách môi trường ở các nước đang phát triển, đồng thời chỉ trích các nước công nghiệp hóa vì không kiểm soát được lượng khí thải carbon. WTO đã cải tổ để ưu tiên các chương trình giảm nghèo và thúc đẩy phát triển bền vững trên khắp Nam bán cầu. Một thế giới với các chuẩn mực toàn cầu được thể chế hóa, dù không hoàn hảo, đã cho phép các nước đang phát triển buộc các cường quốc phải giải trình và đạt được những nhượng bộ có ý nghĩa thông qua các cơ chế đa phương.

Con lắc chính sách lại dao động một lần nữa sau vụ tấn công nhằm vào Mỹ (ngày 11-9-2001), đã khiến Tổng thống Mỹ G.W.Bush khẳng định: Không tồn tại bất kỳ quy tắc nào! Tuyên bố này

báo hiệu một kỷ nguyên sử dụng vũ lực không hạn chế ở Afghanistan, Iraq và nhiều nơi khác, dẫn đến cái chết trực tiếp và gián tiếp của hàng triệu người trên khắp Nam bán cầu. Mỹ đã tra tấn tù nhân từ các nước đang phát triển trong các cơ sở bí mật. Ở nhiều nước phương Tây, người Hồi giáo và tôn giáo của họ nói chung đã trở thành đối tượng của sự soi xét mang tính phân biệt chủng tộc. Học thuyết nhân đạo như “trách nhiệm bảo vệ” - vốn cho phép can thiệp để ngăn chặn các tội ác như diệt chủng - đã tạo điều kiện cho các cuộc xâm lược và vi phạm chủ quyền quốc gia, chẳng hạn như cuộc tấn công Libya do NATO dẫn đầu (năm 2011), dường như được thúc đẩy bởi lợi ích chiến lược hơn là lo ngại về phúc lợi của người dân. Sau đó, Chính quyền của Tổng thống Mỹ B.Obama cũng đã thách thức luật pháp quốc tế khi biến Yemen thành bãi thử nghiệm cho chiến tranh máy bay không người lái, khiến một quốc gia mong manh rơi vào vòng xoáy hỗn loạn. Chủ nghĩa can thiệp này gây ra tình trạng bất ổn và thúc đẩy làn sóng di cư hàng loạt từ châu Phi và Trung Đông sang châu Âu, đặc biệt là trong cuộc nội chiến Syria vào những năm 2010.

Cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 buộc con lắc quay trở lại theo hướng ngược lại. Nó không chỉ giáng một đòn tàn khốc vào phương Tây, mà còn phơi bày sự “mục ruỗng” bên trong các trụ cột của trật tự quốc tế tự do. Lần đầu tiên sau nhiều thập kỷ, phương Tây nhận thấy mình cần đến Nam bán cầu. Nhóm Các nền kinh tế lớn (G20), nơi đưa các nền kinh tế mới nổi như Brasil, Trung Quốc, Ấn Độ và Nam Phi vào bàn đàm phán cùng với các cường quốc phương Tây truyền thống, đã

thay thế bảy cường quốc có nền kinh tế phát triển hàng đầu thế giới (G7) trở thành cơ chế quản trị kinh tế toàn cầu chủ đạo. Các quốc gia không thuộc phương Tây đã giành được tiếng nói lớn hơn trong việc hoạch định kế hoạch phục hồi toàn cầu, chẳng hạn như các biện pháp kích thích kinh tế phối hợp và cải cách quản trị tài chính. Ví dụ, G20 đã giám sát việc mở rộng đại diện trong IMF và WB để thu hút thêm tiếng nói từ các nền kinh tế mới nổi. Đồng thời, một loạt các thể chế phi phương Tây - bao gồm Liên minh châu Phi (AU), BRICS, OPEC+ và Ngân hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB) do Trung Quốc dẫn đầu - đã trở thành những diễn đàn sôi động cho hành động tập thể của Nam bán cầu.

Tuy nhiên, sự kiện ông D.Trump đắc cử Tổng thống Mỹ vào năm 2017 đã làm chậm lại tiến trình của Nam bán cầu. Việc D.Trump gạt bỏ vai trò của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) sang một bên trong đại dịch Covid-19, rút khỏi Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu và coi thường các quy tắc thương mại bằng cách đơn phương áp đặt thuế quan bên ngoài khuôn khổ của WTO đã gây ra những tác động tiêu cực. Năm 2020, việc Chính quyền Tổng thống D.Trump tuyên bố ý định rút khỏi WHO, tạm thời đóng băng tài trợ của Mỹ cho các chương trình quan trọng ở châu Phi đã làm suy yếu các nỗ lực toàn cầu chống lại bệnh bại liệt và sốt rét. Việc Tổng thống D.Trump coi thường các thể chế quốc tế cũng làm suy yếu khả năng ảnh hưởng của các quốc gia Nam bán cầu đến nền quản trị toàn cầu. Hơn nữa, thái độ coi thường của ông đối với những người nhập cư da màu từ các quốc gia Nam bán cầu càng làm sâu sắc thêm sự chia rẽ,

kích động chủ nghĩa bài ngoại và phân biệt chủng tộc lan rộng ra ngoài biên giới nước Mỹ.

Tuy nhiên, tình hình này cũng không có nhiều thay đổi dưới thời Tổng thống J.Biden. Quan điểm của Tổng thống J.Biden về thương mại phần lớn phản chiếu quan điểm của cựu Tổng thống D.Trump. Mặc dù ban đầu ông J.Biden đã đảo ngược một số lập trường cứng rắn của ông D.Trump về vấn đề nhập cư, nhưng trong nửa sau nhiệm kỳ tổng thống, J.Biden đã xoay trục ngược lại, đưa Mỹ trở lại Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu. Nhưng luật chống biến đổi khí hậu lại do chính Tổng thống J.Biden soạn thảo, trong đó có Đạo luật Giám lạm phát - có nguy cơ trở thành công cụ cho chủ nghĩa bảo hộ, khiến các nước Nam bán cầu khó khăn hơn trong việc chuyển đổi sang nền kinh tế xanh.

Không có gì ngạc nhiên khi nhiều nước đang phát triển đã hướng về Trung Quốc trong những năm gần đây. Sự chuyển mình của Trung Quốc từ một quốc gia tương đối nghèo thành một quốc gia hùng mạnh và thịnh vượng hơn rất nhiều chỉ trong nửa thế kỷ đã giúp Trung Quốc thu hút được sự chú ý của các chính phủ và công chúng ở Nam bán cầu. Trung Quốc đã là một nhà tài trợ lớn cho các quốc gia này, trao đổi các khoản vay và đầu tư để lấy hàng hóa, nguyên liệu thô, năng lượng và quyền tiếp cận cảng biển nhằm thúc đẩy tăng trưởng nhanh chóng. Bắc Kinh đã lợi dụng những sai lầm của Washington: Những tổn thương tự gây ra - chẳng hạn như cuộc xâm lược Iraq thảm khốc năm 2003 và thái độ xem nhẹ của Tổng thống D.Trump đối với các thỏa thuận và thể chế quốc tế - để trở thành một

nhân tố quan trọng trong các tổ chức đa phương, nơi Trung Quốc thường tuyên bố đại diện cho lợi ích của các nước đang phát triển.

Tuy nhiên, hiện nay đang ngày càng xuất hiện những dấu hiệu bất ổn. Khi Trung Quốc trở nên hùng mạnh hơn, họ đối xử với các quốc gia khác không phải như một đối tác, mà là như một cường quốc. Nhiều người coi hành động của Trung Quốc là thực dân kiểu mới như: Việc áp đặt các điều kiện hà khắc đối với các thỏa thuận thương mại, đầu tư và chính sách ngoại giao cứng rắn trên khắp châu Phi, châu Mỹ Latinh và Đông Nam Á. Ở Đông Nam Á, Trung Quốc đã chuyển từ vai trò đối tác sang theo đuổi tham vọng bá quyền, gây áp lực lên các quốc gia như Indonesia và Philippines. Ngay cả trong nhóm BRICS - hiện đang mở rộng ra ngoài các thành viên sáng lập - một số thành viên cũng lo ngại rằng, Trung Quốc coi nhóm này là công cụ để gia tăng ảnh hưởng thay vì một nền tảng chung cho hành động tập thể có lợi cho các nước đang phát triển. Việc D.Trump tái đắc cử sẽ không giúp các nước Nam bán cầu dễ dàng cân bằng quan hệ với Trung Quốc; mà trái lại, chủ nghĩa bảo hộ thương mại của ông sẽ gây tổn hại cho các nước đang phát triển trên mọi phương diện.

Áo tưởng bá quyền

Những cam kết tranh cử của D.Trump về thương mại, khí hậu, nhập cư và thuế thường bị hiểu là sự rút lui khỏi thế giới. Tuy nhiên, theo quan điểm của các nước Nam bán cầu, những cam kết này lại cho thấy điều ngược lại - chúng báo hiệu một nỗ lực tái khẳng định bá quyền của Mỹ. Khi Tổng thống D.Trump đe dọa rút khỏi các thỏa thuận quốc tế, thực chất ông đang khẳng định rằng Mỹ có thể tự mình hành động

- và các nước khác nên tuân theo nếu họ biết điều gì là tốt cho mình. Bằng cách gieo rắc sự bất định về độ tin cậy các cam kết của Mỹ, Tổng thống D.Trump khuyến khích các nước liên kết chặt chẽ hơn với Mỹ để hưởng lợi hoặc sẽ có nguy cơ chịu thiệt nếu không liên kết. Các đề xuất cắt giảm thuế và thuế quan của Tổng thống D.Trump sẽ thúc đẩy lạm phát, dẫn đến lãi suất của Mỹ sẽ tăng cao hơn. Hệ quả tất yếu là chi phí vay toàn cầu leo thang, đặc biệt là đối với các quốc gia có nợ công đáng kể, và sẽ khiến các nhà đầu tư rời xa các thị trường mới nổi để hướng tới lợi nhuận an toàn hơn với Mỹ. Sự mất giá tiền tệ do hệ quả đó sẽ khiến hàng nhập khẩu trở nên đắt đỏ hơn, làm gia tăng lạm phát và suy giảm năng suất ở nhiều nước đang phát triển. Thay vì báo hiệu sự cô lập, những cam kết trong chiến dịch tranh cử của D.Trump được diễn giải ở Nam bán cầu như một chiến lược theo chủ nghĩa xét lại được tính toán kỹ lưỡng - một nỗ lực nhằm khôi phục bá quyền của Mỹ bằng cách khiến các quốc gia khác phải chú ý, liên kết với Washington hoặc trở nên dễ bị tổn thương trong một trật tự thế giới ngày càng bất định.

Các nhà lãnh đạo trên khắp Nam bán cầu sẽ không còn lựa chọn nào khác ngoài việc tìm cách bảo vệ đất nước khỏi hậu quả từ các chính sách của Tổng thống D.Trump. Công chúng ở nhiều nước đang phát triển được huy động về chính trị và được trao quyền về công nghệ mạnh mẽ hơn nhiều so với các thời đại trước, khiến tiếng nói của họ trở nên mạnh mẽ hơn và khó bị phớt lờ hơn. Tầng lớp nghèo và trung lưu ở phần lớn Nam bán cầu được hưởng lợi đáng kể từ những cơ hội kinh tế mà toàn cầu hóa mang lại, và họ kỳ vọng các nhà lãnh đạo

của mình giữ vững lập trường, bảo vệ thành quả mà các chính sách của D.Trump đang đe dọa.

Ví dụ, nhiều chính phủ sẽ tiếp tục tìm kiếm các giải pháp thay thế cho đồng đôla Mỹ, thử nghiệm các hệ thống thanh toán phi đồng đôla Mỹ, tiên kỹ thuật số và các cơ chế thương mại định giá bằng nội tệ để làm suy yếu khả năng Mỹ gây sức ép lên các đối thủ thông qua lệnh trừng phạt và các hạn chế khác. Họ có thể tìm kiếm các chiến lược mới, sáng tạo để duy trì dòng chảy thương mại quốc tế và tránh các hạn chế do chính quyền Mỹ sắp tới sẽ áp đặt. Dự đoán trước những động thái như vậy, Tổng thống D.Trump đã đăng lên mạng xã hội lời đe dọa sẽ áp thuế 100% lên các nước BRICS nếu họ theo đuổi một loại tiền tệ khác “để lật đổ đồng đôla Mỹ hùng mạnh”.

Nếu Tổng thống D.Trump thực sự tiến hành lời đe dọa này, nó sẽ làm tổn hại nghiêm trọng đến vị thế của Mỹ ở nhiều nước Nam bán cầu, bởi nó cho thấy thái độ khinh miệt sâu sắc đối với thế giới phi phương Tây. Điều này sẽ khoét sâu thêm sự chia rẽ giữa Bắc và Nam bán cầu về các vấn đề chủng tộc và khác biệt văn hóa, gây căng thẳng trong quan hệ ngoại giao của phương Tây với các nước ở châu Phi, châu Á và Mỹ Latinh, đồng thời khơi dậy làn sóng phản nộ nhắm vào các nước phương Tây bị coi là duy trì hệ thống phân tầng chủng tộc. Và những hành động như vậy có thể làm gia tăng căng thẳng trong nội bộ Mỹ, nới rộng khoảng cách giữa các cộng đồng về các vấn đề chủng tộc và nhập cư, từng bước bào mòn uy tín đạo đức của Mỹ trên trường quốc tế.

Một chủ đề nhận được sự đồng thuận rộng rãi giữa các quốc gia Nam bán cầu là vấn đề Palestine. Ví dụ, Nam Phi đã có những bước đi

nhằm thách thức hành động của Israel tại Gaza ở Tòa án Công lý Quốc tế, cáo buộc nước này phạm tội diệt chủng. Nhiều chính phủ trên khắp Nam bán cầu coi đây là biểu tượng cho sự đạo đức giả nói chung của phương Tây, chỉ ra cách phương Tây phần lớn dung túng cho việc Israel sát hại thường dân Palestine và Lebanon, ngay cả khi họ kịch liệt lên án chiến dịch quân sự của Nga và việc sát hại thường dân Ukraina. Tiêu chuẩn kép này đã làm sâu sắc thêm sự hoài nghi ở Nam bán cầu về tính công bằng của trật tự quốc tế tự do. Thảm cảnh của người Palestine sẽ trở thành một điểm bùng nổ, một biểu tượng của sự bất bình đẳng trong trật tự quốc tế hiện hành, và trong mắt nhiều người trên khắp thế giới đang phát triển, là công cuộc phi thực dân hóa còn dang dở. Vấn đề này sẽ tiếp tục làm nổi bật những căng thẳng dai dẳng giữa các nước phương Tây và phi phương Tây. Ngay cả khi Tổng thống D.Trump buông lỏng cho tham vọng của Israel, thì các nước đang phát triển sẽ tiếp tục sử dụng Đại hội đồng Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế để thách thức không chỉ Israel mà cả Mỹ.

Về hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, cách tiếp cận của Tổng thống D.Trump hứa hẹn sẽ tiếp thêm sức mạnh cho các nhóm lợi ích ở Nam bán cầu, những nhóm này tận tụy với các ngành công nghiệp carbon cao và khai thác nhiên liệu hóa thạch. Điều này sẽ chuyển dịch cân bằng quyền lực nội địa khỏi những người ủng hộ chuyển đổi xanh. Các nhóm lợi ích carbon cao chắc chắn sẽ phản đối các cải cách cần thiết, khiến quá trình chuyển đổi xanh trên toàn cầu trở nên tốn kém và chậm chạp hơn. Sự thờ ơ tương đối của Tổng thống D.Trump đối

với hành động ứng phó với biến đổi khí hậu có thể tiếp thêm sức mạnh cho những người khai thác gỗ, chủ trang trại và thợ mỏ trên toàn thế giới, dẫn đến nạn phá rừng gia tăng và sự mở rộng nông nghiệp không bền vững, làm trầm trọng thêm tình trạng biến đổi khí hậu, đe dọa an ninh lương thực toàn cầu vì có thể sẽ phá vỡ hệ sinh thái và làm giảm năng suất cây trồng ở cả Nam bán cầu và Bắc bán cầu.

Đồng thời, chính sách đối ngoại của Tổng thống D.Trump có thể dẫn đến hệ quả nghịch lý. Thay vì tái khẳng định vị thế quyền tối thượng của Mỹ, Washington có thể nhận ra rằng thế giới đã thay đổi dưới chân mình. Nếu Tổng thống D.Trump thực hiện lời hứa trong chiến dịch tranh cử là giảm căng thẳng với Nga trong khi vẫn tìm cách gây áp lực lên Trung Quốc, Tổng thống D.Trump có thể vô tình đẩy nhanh quá trình chuyển dịch sang một thế giới đa cực. Trong chính sách của mình, bằng cách xoa dịu căng thẳng với Tổng thống Nga V.Putin, Tổng thống D.Trump sẽ ngầm thừa nhận rằng, Nga không thể bị khuất phục, và việc Mátxcova theo đuổi bá quyền khu vực là chính đáng - Nga có quyền nỗ lực duy trì phạm vi ảnh hưởng. Điều này sẽ chứng minh tính đúng đắn cho nhiều quốc gia ở Nam bán cầu, vốn dĩ lập luận suốt nhiều năm rằng, hệ thống quốc tế không còn được định nghĩa bởi bá quyền Mỹ không thể bị thách thức, mà là được định nghĩa bởi một trật tự cân bằng hơn, trong đó Mỹ buộc phải từ bỏ chính sách đối ngoại đơn cực bốc đồng để kiểm chế một cách có tính toán. Các nước đang phát triển sẽ tiếp tục xem Trung Quốc - Nga như trục quyền lực trọng yếu, nắm

bắt cơ hội để giành được những nhượng bộ về kinh tế, an ninh và công nghệ thông qua các nền tảng như Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO), một tổ chức đa phương do Trung Quốc dẫn đầu. Trong một trật tự toàn cầu phân mảnh, được đánh dấu bởi sự cạnh tranh và chủ nghĩa giao dịch thực dụng, các chính sách của Tổng thống D.Trump có thể gia tăng ảnh hưởng của các nước Nam bán cầu, cho phép họ đẩy các nước lớn vào thế đối chọi.

Cần thừa nhận rằng, Nam bán cầu thiếu tính thống nhất và nguồn lực để triệt tiêu hoàn toàn những góc cạnh sắc bén trong chính sách đối ngoại của Tổng thống D.Trump. Mỹ dưới thời Tổng thống D.Trump vẫn sẽ có ảnh hưởng vô song, thiết lập các chương trình nghị sự và định hình các quy tắc quốc tế. Washington vẫn duy trì khả năng sử dụng các biện pháp gây sức ép kinh tế, cô lập ngoại giao, và thậm chí cả vũ lực quân sự để dập tắt những nỗ lực nghiêm túc của các nước đang phát triển nhằm thách thức các ưu tiên của Mỹ. Nhưng sự trỗi dậy của Nam bán cầu và nhận thức địa chính trị ngày càng mở rộng của người dân đã làm thay đổi cơ bản động lực của quyền lực toàn cầu. Chính quyền Mỹ, dù dưới thời Tổng thống D.Trump hay những người kế nhiệm tiếp theo, sẽ thấy ngày càng khó có thể phớt lờ tầm quan trọng chính trị ngày càng tăng của những quốc gia từng bị đẩy ra bên lề. Do vậy, nỗ lực tái lập bá quyền của Tổng thống D.Trump sẽ vấp phải một thế giới kém linh hoạt hơn nhiều so với những gì ông tưởng tượng ■

NGUYỄN THỊ LÊ *lược dịch*
ĐỖ KHƯƠNG MẠNH LINH *hiệu đính*